

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
Số: 105/TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đức Phố, ngày 20 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc thu hồi đất của hộ bà Đầu Thị Bảy
để thực hiện công trình: Cầu Bến Bè

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã Đức Phố đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 23/02/2021;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 44/TTr-TNMT ngày 30 tháng 3 năm 2021,

Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phố thông báo như sau:

1. Thu hồi đất của hộ bà Đầu Thị Bảy

- Địa chỉ thường trú: Xã Phố Nhơn, thị xã Đức Phố.

- Diện tích đất dự kiến thu hồi: **184,9m²**.

- Thuộc thửa đất số 588, 590, 591, 599 tờ bản đồ số 22 xã Phố Nhơn, thị xã Đức Phố.

- Loại đất đang sử dụng: BHK, ONT.

(chi tiết có danh sách đính kèm)

2. Lý do thu hồi đất: Thực hiện công trình: Cầu Bến Bè.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Sau 05 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo này.

4. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư: Không.

Hộ bà Đầu Thị Bảy có trách nhiệm phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất (nếu có) để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật./Nguyễn

Nơi nhận:

- TV thị ủy, TT HDND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng TN&MT thị xã;
- BQLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã;
- VP DKDD tỉnh Quảng Ngãi,
Chi nhánh Đức Phố;
- UBND xã Phố Nhơn;
- Hộ gia đình, cá nhân có tên
tại Thông báo;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Minh Vương



NH SÁCH CÁC THỦA ĐẤT THÔNG BÁO THU HỒI

Công trình: Cầu Bến Bè

Địa điểm: Xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ.

(Kèm theo Thông báo số A05/TB-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ)

STT	Chủ quản lý, sử dụng	Điện tích (m ²)				Tờ BĐĐC khu đất (có chính lý năm 2020) tỷ lệ 1/2000				Tờ BĐĐC tỷ lệ 1/2000 do vẽ năm 2005	Ghi chú	
		Tờ bản đồ	Số thửa	Trích lục	Chính lý	Quy hoạch công trình	Loại đất	Tờ BĐĐ C	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	GCNQSDD (nếu có)
1	Hộ bà Dầu Thị Bay	22	588	99		0.7	BHK	22	588	99	BHK	AG 605680
		22	590	146		143.4	BHK	22	590	146	BHK	
		22	591	286		33.4	BHK	22	591	286.0	BHK	AG 605681
						7.4	ONT+BHK	22	599	724	ONT+BHK	AII 999893
						184.9						